

Số: /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

## TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Văn bản số 486/HĐND-HĐ<sub>3</sub> ngày 23/9/2024 của Thường trực HĐND tỉnh về việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với việc xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4250/TTr-STNMT ngày 24/9/2024 (sau khi tổng hợp ý kiến của các đơn vị, địa phương liên quan; kèm Báo cáo thẩm định số 1982/BC-STP ngày 24/9/2024 của Sở Tư pháp); trên cơ sở ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh tại phiên họp ngày 24/9/2024 (tại Thông báo số 442/TB-UBND ngày 24/9/2024 của UBND tỉnh), UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025, với các nội dung như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

#### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Thực hiện Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND), UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện phát sinh một số vướng mắc, bất cập, cụ thể như sau:

- Tại điểm đ khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND quy định “đ) Giá mua xe cuốn ép rác để làm căn cứ tính mức kinh phí hỗ trợ không được vượt mức giá trần của từng loại xe do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định”; tại tiêu mục 5 Mục I Phần 1 Phụ lục quy trình thực hiện và hồ sơ hỗ trợ kèm theo Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND quy định “5. Về giá trần xe cuốn ép rác, thùng chuyên dụng gom rác, chế phẩm sinh học để tính hỗ trợ: Trước ngày 30/4 hằng năm, Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, lập hồ sơ đề nghị thẩm định giá gửi

*Sở Tài chính - cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định giá của Nhà nước cấp tỉnh để thẩm định theo quy định. Căn cứ kết quả thẩm định giá, Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành quy định mức giá trần tính hỗ trợ cho từng loại xe cuốn ép rác, thùng chuyên dụng gom rác, chế phẩm sinh học.”.*

Thời điểm ban hành Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND đã áp dụng Luật giá năm 2012, căn cứ khoản 4 Điều 8 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 1 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016) và căn cứ khoản 6 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, nhưng trong quá trình triển khai thấy rằng giá xe cuốn ép rác, thùng chuyên dụng gom rác, chế phẩm sinh học không thuộc danh mục các sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ thuộc thẩm quyền và trách nhiệm thẩm định giá của UBND tỉnh. Hiện nay, Luật Giá năm 2023, có hiệu lực từ ngày 01/7/2024, cũng không quy định giá xe cuốn ép rác, thùng chuyên dụng gom rác, chế phẩm sinh học thuộc Danh mục hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước định giá.

Như vậy, nội dung quy định Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định mức giá trần tính hỗ trợ cho từng loại xe cuốn ép rác, thùng chuyên dụng gom rác, chế phẩm sinh học không phù hợp với quy định của pháp luật về giá, pháp luật về bảo vệ môi trường, do đó cần thiết sửa đổi để đảm bảo hiệu quả thực hiện chính sách.

- Tại Mục 2 Phần 2 Phụ lục quy trình thực hiện và hồ sơ hỗ trợ kèm theo Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND: theo gạch đầu dòng thứ 2 điểm a quy định “*Sau khi thực hiện mua chế phẩm và triển khai thực hiện việc ủ phân từ rác hữu cơ, đơn vị trực tiếp quản lý mô hình hố ủ rác hữu cơ tập trung lập hồ sơ theo quy định...*”, theo quy định này, đơn vị trực tiếp quản lý mô hình hố ủ rác hữu cơ tập trung là đơn vị thụ hưởng và là đơn vị trực tiếp mua chế phẩm. Tuy vậy, tại gạch đầu dòng thứ 6 điểm b về thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ yêu cầu “*Hợp đồng, biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng giữa Ủy ban nhân dân cấp xã với đơn vị cung ứng chế phẩm và hoá đơn tài chính theo quy định*”, theo đó, đối tượng hợp đồng với đơn vị cung ứng chế phẩm ở đây lại là Ủy ban nhân dân cấp xã, chưa thống nhất với đơn vị trực tiếp mua chế phẩm thực hiện ủ phân từ rác hữu cơ theo gạch đầu dòng thứ 2 điểm a nêu trên. Tương tự, giữa đơn vị trực tiếp mua thùng chuyên dụng gom rác cũng chưa thống nhất với đối tượng hợp đồng với đơn vị cung ứng thùng chuyên dụng gom rác (tại mục 3 Phần 2 Phụ lục quy trình thực hiện và hồ sơ hỗ trợ kèm theo Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND đối với chính sách hỗ trợ mua thùng chuyên dụng gom rác và chế phẩm sinh học khử mùi).

## **2. Cơ sở thực tiễn**

**Năm 2023:** trên cơ sở đăng ký nhu cầu của các địa phương, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1222/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch kinh phí năm 2023 để thực hiện chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường cho: 13 địa phương để thực hiện chính sách hỗ trợ hoạt động tuyên

truyền; 06 địa phương để thực hiện mua chế phẩm sinh học ủ phân tại mô hình ủ rác hữu cơ tập trung; 07 địa phương để thực hiện mua chế phẩm sinh học khử mùi tại bãi tập kết/trung chuyển rác thải; 06 địa phương để thực hiện mua thùng gom rác chuyên dụng tại bãi tập kết/trung chuyển rác thải; 09 hợp tác xã để mua xe cuốn ép rác; tổng kinh phí theo kế hoạch là: 13.240 triệu đồng.

Căn cứ Quyết định phê duyệt kế hoạch kinh phí của UBND tỉnh, các địa phương đã triển khai phê duyệt đối tượng hỗ trợ và tổ chức thực hiện kế hoạch. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện, nghiệm thu cho thấy kết quả giải ngân đạt tỷ lệ thấp 15,86%, kinh phí giải ngân được: 2.099,9 triệu đồng, cụ thể:

- Chính sách hỗ trợ hoạt động tuyên truyền: 07/13 địa phương thực hiện với kinh phí giải ngân: 1.579,9 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 38,35%.

- Chính sách hỗ trợ kinh phí mua chế phẩm sinh học để ủ phân và xử lý mùi tại mô hình ủ rác hữu cơ tập trung: chỉ có 01/06 địa phương thực hiện với kinh phí giải ngân: 30 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 5,88%.

- Chính sách hỗ trợ kinh phí mua thùng chuyên dụng gom rác: Không có địa phương nào thực hiện.

- Chính sách hỗ trợ kinh phí mua chế phẩm sinh học để xử lý mùi tại các điểm trung chuyển/tập kết chất thải rắn sinh hoạt: 03/07 địa phương thực hiện với kinh phí giải ngân 490 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân đạt 45,79%.

- Chính sách hỗ trợ mua xe cuốn ép rác: có 04 hợp tác xã thực hiện, tuy nhiên đến nay chưa giải ngân kinh phí do vướng mắc liên quan đến việc UBND tỉnh không có thẩm quyền ban hành mức giá trần, do đó chưa có cơ sở để tính kinh phí hỗ trợ mua xe cuốn ép rác như đã nêu trên.

**Năm 2024:** trên cơ sở đăng ký nhu cầu của các địa phương, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 22/4/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường năm 2024. Căn cứ Quyết định phê duyệt kế hoạch kinh phí của UBND tỉnh, các địa phương đã soát xét và ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch, tổng kinh phí được địa phương phê duyệt kế hoạch: 11.058 triệu đồng, trong đó:

- Chính sách hỗ trợ hoạt động tuyên truyền: 13 địa phương phê duyệt với tổng kinh phí 3.920 triệu đồng.

- Chính sách hỗ trợ kinh phí mua chế phẩm cho mô hình ủ rác hữu cơ: 05 địa phương phê duyệt với tổng kinh phí 570 triệu đồng.

- Chính sách hỗ trợ kinh phí mua thùng gom rác chuyên dụng: 05 địa phương phê duyệt với tổng kinh phí 1.008 triệu đồng.

- Chính sách hỗ trợ kinh phí mua chế phẩm khử mùi tại điểm tập kết: 06 địa phương phê duyệt với kinh phí 1.260 triệu đồng.

- Chính sách hỗ trợ kinh phí mua xe cuốn ép rác: 05 hợp tác xã đăng ký với tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ 4.300 triệu đồng.

Đến nay, mới có 02 hợp tác xã nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ mua xe cuốn ép rác với tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ là 1.176 triệu đồng.

Bên cạnh đó, qua khảo sát ý kiến của các địa phương về những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND cho thấy: ngoài vướng mắc liên quan đến thẩm quyền ban hành mức giá trần dẫn đến việc chính sách hỗ trợ kinh phí mua xe cuốn ép rác chưa thực hiện được, còn có một số vướng mắc, bất cập như sau:

- Một số địa phương có ý kiến phản hồi về vướng mắc trong thực hiện chính sách hỗ trợ thùng chuyên dụng gom rác do chưa hiểu rõ về khái niệm “thùng chuyên dụng gom rác”, cụ thể: điểm a khoản 3 Điều 6 Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND quy định “Thùng chuyên dụng gom rác được hỗ trợ là thùng chuyên dụng có thể vừa kết hợp sử dụng làm xe gom rác hoặc có thể sử dụng kẹp vào xe cuốn ép rác khi chuyển giao rác từ trạm trung chuyển rác/điểm tập kết rác lên xe cuốn ép rác”. Tuy nhiên, trên thị trường, loại thùng chuyên dụng gom rác có nhiều tên gọi khác nhau như “thùng xe gom rác” hoặc “xe gom rác” hoặc “thùng rác có bánh xe”; do đó, trong quá trình mua sắm, các tổ chức, cá nhân đăng ký thực hiện chính sách này không có cơ sở chính xác loại hàng hóa để áp dụng mua sắm. Do đó, cần phải chỉnh sửa rõ hơn khái niệm “thùng chuyên dụng gom rác” để các địa phương, đơn vị liên quan hiểu và thực hiện đúng.

- Quá trình thực hiện, đã xảy ra tình trạng một số địa phương có ý định mua chế phẩm sinh học sử dụng tại mô hình ủ rác hữu cơ tập trung và điểm tập kết/trạm trung chuyển rác với loại chế phẩm trôi nổi không rõ nguồn gốc trên thị trường, không đảm bảo chất lượng hiệu quả trong ủ phân và xử lý mùi, ảnh hưởng đến hiệu quả hỗ trợ. Do đó, cần phải bổ sung vào thành phần hồ sơ tài liệu chứng minh về chất lượng chế phẩm sinh học.

Từ những vướng mắc, bất cập về cơ sở pháp lý, chính trị cũng như thực tiễn nêu trên cho thấy việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025 là rất cần thiết, phù hợp với quy định và tình hình thực tiễn.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

- Để khắc phục những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh.

- Để thúc đẩy đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống góp phần khuyến khích hoạt động bảo vệ môi trường nói chung và hoạt động thu gom, vận chuyển rác trên địa bàn tỉnh nói riêng.

### **2. Quan điểm**

- Chính sách hỗ trợ bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng; mọi tổ chức, cá nhân có hoạt động bảo vệ môi trường đủ điều kiện để hỗ trợ chính sách theo Nghị quyết đều có thể tiếp cận để hấp thu chính sách, đảm bảo

quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân có hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

- Việc xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

1. Sau khi rà soát những vướng mắc, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện, UBND tỉnh có Văn bản số 4441/UBND-TH<sub>5</sub> ngày 05/8/2024 giao Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo đề xuất UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét đề nghị sửa đổi Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh.

2. Thường trực HĐND tỉnh có Văn bản số 486/HĐND-HĐ<sub>3</sub> ngày 23/9/2024 thống nhất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025. UBND tỉnh có Văn bản số 5638/UBND-TH<sub>5</sub> ngày 24/9/2024 giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì soạn thảo.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng dự thảo Tờ trình và Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến góp ý của các đơn vị, địa phương.

4. Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Tờ trình và Nghị quyết.

5. UBND tỉnh lấy ý kiến của các Ủy viên UBND tỉnh.

6. Xem xét, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều và 01 Phụ lục kèm theo, được xây dựng theo Mẫu số 36 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

#### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025: sửa đổi, bổ sung khái niệm về thùng chuyên dụng gom rác và cách xác định giá xe cuốn ép rác để làm căn cứ tính số tiền hỗ trợ; sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục quy trình thực hiện và hồ sơ hỗ trợ ban hành kèm theo Nghị quyết.

**Điều 2.** Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

**Điều 3.** Điều khoản thi hành: quy định về hiệu lực và quy định chuyển tiếp về việc hỗ trợ đối với đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn

2023-2025 nhưng đến trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành chưa được hỗ trợ.

**3. Thời gian thực hiện:** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025 (*có dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý kèm theo*), Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Các Sở: TNMT, Tài chính, Tư pháp;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NL<sub>3</sub>, TH<sub>5</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Lĩnh**